

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIO LINH
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2017/HSST

Ngày 26/9/2017

Vụ án: Phan Hải T

"Cố ý gây thương tích"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIO LINH, TỈNH QUẢNG TRỊ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán* - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Bùi Thúc;
2. Ông Dương Xuân Hòa.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Dương - Cán bộ Tòa án
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh tham gia phiên tòa: Ông Trần Hữu Lân - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại Hội trường Thôn H, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2017/HSST ngày 26 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo: Phan Hải T, sinh năm 1971 tại Quảng Trị; trú tại Thôn H, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Phan Văn Tr (chết) và bà Trần Thị E; vợ Trần Thị H, có 03 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 30/12/2016; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại*: Ông Trần Hữu D, sinh năm 1964 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

+ Bà Phan Thị P, sinh năm 1979 (Vợ ông D), trú tại Thôn H, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị, có mặt

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Đ, sinh năm 1963 (Vợ ông D); Nơi ĐKNKTT: số X Đường Q, Phường Y, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện ở tại: Z đường P, Phường K, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Anh Nguyễn Quang K, sinh năm 1992 (Con ông D); Nơi ĐKNKTT: Nơi ĐKNKTT: số X Đường Q, Phường Y, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện ở tại: Z đường P, Phường K, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

+ Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thanh Đ và anh Nguyễn Quang K: Bà Trần Thị Th, sinh năm 1962 trú tại: Thôn H, xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị (văn bản ủy quyền lập ngày 9/8/2017) Có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Chiều ngày 29/12/2016, Phan Hải T đến nhà anh Phan Văn V ở thôn H, xã T uống rượu với anh Trần Hữu D, anh Phan Văn C. Trong lúc ngồi uống rượu,

giữa T và anh D đòi đánh nhau nhưng được mọi người can ngăn, sau đó anh C chở anh D về nhà. Khoảng 16 giờ 35 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đến nhà anh D, lúc này anh D và anh C đang ngồi ở phòng khách, T đi vào nói với anh D: “*Cậu trả tiền cho tui, hai cây sắt và một tấm tôn tui tính là 240.000 đồng*”, anh D đáp “*Mi ăn trộm của phái bán cho tau, tau không trả*”, rồi đứng dậy dùng hai tay đẩy người của T. Tiếp đến, anh D cúi xuống lấy mũ cối của T đập nhiều cái xuống nền xi măng nên T đến giằng lấy và kéo nhau ra giữa sân, anh D cầm mũ đánh trúng hai cái vào đầu của T làm mũ rơi xuống sân. T lấy được mũ đánh bốn đến năm cái trúng vào mặt và ngực anh D và chạy đến đoạn đường đất sát nhà anh D nhặt một viên đá (Kích thước 7cm x 9 cm) định đánh trả thì chị Phan Thị P (Vợ anh D) kéo T ra đường bê tông phía trước nhà. Sau đó T tiếp tục cầm viên đá đi vào nhà anh D, lúc này, trong tư thế đối diện nhau, anh D cầm mũ cối đánh vào vùng đầu T, còn T tay phải cầm viên đá đánh hướng từ sau ra trước, vòng từ trên xuống dưới trúng vào vùng mặt và vùng ngực anh D. Cả hai đánh được một lúc thì mọi người can ngăn kéo ra. Khi đang đứng đối diện, cách khoảng 03 mét, T ném viên đá trúng vào vùng cổ của anh D rồi chạy đến dùng hai tay xô anh D ngã ngửa xuống nền đất cát, sau đó T chạy xe về nhà. Khoảng 03 phút sau, anh C đến nâng anh D dậy thì thấy toàn thân anh D đã cứng, mắt lơ dờ nên mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Gio Linh cấp cứu nhưng anh D đã tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số 39/KLGD-PC54 ngày 06/01/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận “*Nguyên nhân chết của ông Trần Hữu D: Chấn thương sọ não do ngoại lực tác động vào vùng mặt, trên người có sử dụng rượu bia*”.

Tại Cáo trạng số 12/QĐ - KSĐT- TA ngày 31/8/2017 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh truy tố Phan Hải T tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gio Linh giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47 BLHS năm 1999, xử phạt Phan Hải T từ 42 đến 48 tháng tù; áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy vật chứng thu giữ trong vụ án; buộc bị cáo tiếp tục bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đó được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

XÉT THẤY:

1. Về thủ tục tố tụng: Xét tư cách tham gia tố tụng của bà Phan Thị P, Nguyễn Thị Thanh Đ và anh Nguyễn Quang K:

Ngày 16/02/1991, ông Trần Hữu D kết hôn với bà Nguyễn Thị Thanh Đ tại UBND xã T, huyện Gio Linh, tỉnh Quảng Trị; ngày 22/9/1992, bà Đ sinh anh Nguyễn Quang K tại thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đ và ông D không sống chung cùng nhau từ năm 2000. Ông Trần Hữu D sống chung với bà Phan Thị P tại xã T

từ năm 1997, đến ngày 13/9/2012, ông Trần Hữu D và bà Phan Thị P được UBND xã T cấp giấy đăng ký kết hôn. Như vậy, hiện giấy đăng ký kết hôn giữa bà Nguyễn Thị Thanh Đ và ông Trần Hữu D và giấy đăng ký kết hôn bà Phan Thị P và ông Trần Hữu D vẫn còn giá trị pháp lý, không có ai hay cơ quan tổ chức nào yêu cầu và chưa Tòa án nào tuyên bố hủy hôn nhân trái pháp luật, nên cần xem xét cả bà Nguyễn Thị Thanh Đ và bà Phan Thị P là đại diện hợp pháp của ông Trần Hữu D. Anh Nguyễn Quang K tuy trong giấy khai sinh không có tên bố vì tại thời điểm làm thủ tục khai sinh, giấy ĐKKH giữa bà Đ và ông D do ông D giữ tại Liên bang Nga nhưng anh K được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân nên anh Nguyễn Quang K là con của ông D, cũng là đại diện hợp pháp của ông Trần Hữu D.

2. Về nội dung: Vào khoảng 16h 35 phút ngày 29/12/2016, tại nhà anh Trần Hữu D ở thôn H, xã T, giữa Phan Hải T và anh Trần Hữu D có xảy ra xô xát lẫn nhau, Phan Hải T đã dùng đá là vật có ngoài T nhiên và mũ cối đánh anh Trần Hữu D gây thương tích chân thương sọ não dẫn đến chết người. Phan Hải T không có mục đích tước đoạt tính mạng của anh Trần Hữu D mà chỉ có mục đích làm anh D bị thương, cái chết của anh Trần Hữu D là ngoài ý muốn của bị cáo. Hậu quả chết người xảy ra là vì những thương tích do hành vi của Phan Hải T gây ra. Hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Phan Hải T là người có đầy đủ năng lực và nhận thức pháp luật nhưng chỉ vì chén rượu, không làm chủ được hành vi của mình gây thương tích dẫn đến cái chết của anh Trần Hữu D. Hành vi của Phan Hải T không chỉ xâm hại tính mạng của người khác mà còn gây mất trật T trị an trên địa bàn, cần xử phạt mức án nghiêm khắc. Tuy nhiên thấy rằng, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại; trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, người bị hại cũng có một phần lỗi khi có lời nói xúc phạm và dùng mũ cối đánh bị cáo trước bị cáo có nhân thân tốt hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn nên cần áp dụng điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, cần áp dụng thêm Điều 47 của Bộ luật hình sự 1999 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 104 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả xảy ra, thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung.

Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Theo Lệnh tạm giam số 09 /2017/HSST-LTG ngày 14/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gio Linh thì tính đến ngày xét xử sơ thẩm (26/9/2017), thời hạn tạm giam bị cáo còn lại 47 ngày; vì vậy, căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 04/2004/NQ-HĐTP ngày 05/11/2004 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hội đồng xét xử xét thấy không cần ban hành quyết định tạm giam đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử, bị cáo đã thỏa thuận về việc bồi thường cho đại diện hợp pháp Phan Thị P số tiền 48.000.000đồng, bị cáo đã bồi thường 28.000.000 đồng

Tại phiên tòa, bà Phan Thị P (là người đại diện hợp pháp của người bị hại) và bị cáo tiếp tục thỏa thuận và đề nghị Tòa án công nhận thỏa thuận về việc bị cáo Phan Hải T tiếp tục bồi thường số tiền còn lại về tổn thất tinh thần và chi phí nuôi con là 20.000.000đ, thi hành xong vào tháng 12/2017. Xét thấy, các yêu cầu của bà Phan Thị P là có căn cứ, thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại là tự nguyện, không trái pháp luật nên cần chấp nhận thỏa thuận về việc bị cáo Phan Hải T tiếp tục bồi thường cho bà Phan Thị P số tiền còn lại là 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng chẵn). Bà Nguyễn Thị Thanh Đ và anh Nguyễn Quang K không có yêu cầu gì về phần dân sự nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 cục đá, 01 mũ cối không có giá trị nên tịch thu và tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Phan Hải T phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự 1999, xử phạt Phan Hải T 42 (Bốn hai) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 30/12/2016;

2. Áp dụng Điều 584, Điều 585; khoản 1 Điều 586; Điều 591 của Bộ luật dân sự: Công nhận thỏa thuận giữa bị cáo bị cáo Phan Hải T và bà Phan Thị P về việc bị cáo Phan Hải T tiếp tục bồi thường cho bà Phan Thị P (là người đại diện hợp pháp cho người bị hại) số tiền là 20.000.000đồng, thi hành xong vào tháng 12/2017.

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, T nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3.Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 01 cục đá xám đen không rõ hình dạng 09cm x 07cm; 01 mũ cối màu xanh bị biến dạng, phần chóp mũ bị dập lún vào bên trong, kích thước 32cm x 25cm.

(Các vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Gio Linh theo biên bản giao nhận ngày 25/5/2017 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Gio Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gio Linh).

4. Bị cáo Phan Hải T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo, người đại diện hợp pháp người bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gio Linh;
- Công an huyện Gio Linh;
- Chi cục THADS huyện Gio Linh;
- Bị cáo;
- Đ/d hợp pháp NBH;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Oanh